TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày: 26/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quốc Minh.

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng A - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Đức H –** Sinh năm 1980. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nông Văn M, sinh năm 1955 và bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1960;

Gia đình bị cáo có 04 (bốn) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1980, có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01.

Ngày 08/4/2021, Toà án nhân dân huyện Định Hoá ra Quyết định số 07/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đức H trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 04/11/2022.

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2020, Chủ tịch UBND xã K, huyện Đ Quyết định số 237/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, đối với Nông Đức H, thời hạn 06 tháng. Ngày 12/01/2021, Chủ tịch UBND xã K, huyện Đ Quyết định số 03/QĐ-UBND về việc chấm dứt quản lý người nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình đối với Nông Đức H.

- Ngày 12/01/2021, Chủ tịch UBND xã K, huyện Đ Quyết định số 03a/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đối với Nông Đức H, thời hạn 03 tháng. Ngày 16/3/2021, Chủ tịch UBND xã K, huyện Đ Quyết định số 35/QĐ-UBND về việc chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Đức H.

- Ngày 08/4/2021, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Nông Đức H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. (Chưa thực hiện).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Xóm B, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Anh Đỗ Minh Q, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, tại tổ dân phố T, thị trấn Đ, P, Tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh T phối hợp với Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang Nông Đức H nghi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 gói chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, nghi là ma tuý loại Heroine, niêm phong vào phong bì kí hiệu H2 Tạm giữ: 01 xe gắn máy nhãn hiệu HADOSIVA BKS 20AB-021.85 màu cam bạc, đã cũ.

Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng là 0,314 gam. Niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 873/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,314 gam.

H3 lại đối tượng giám định: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có

0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận:

Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2023, Nông Đức H điều khiển xe gắn máy BKS 20AB-021.85 từ nhà ở xóm B, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xuống khu vực cổng Trường Đại học C1 tìm ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma tuý loại Heroine, được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, H điều khiển xe đi về nhà, khi đi đến K + 900m đường Quốc lộ 3, đoạn thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh T phối hợp với Công an huyện P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Chị Hoàng Thị H1 khai nhận: Bị cáo Nông Đức H là chồng chị, bị cáo là người nghiện ma tuý, vừa đi cai nghiện về. Ngày 27/6/2023 khi chị đi làm thì anh H lấy chiếc xe BKS 20AB-021.85 đăng ký tên chị là Hoàng Thị H1 để đi mua ma tuý, chị không biết chồng chị đã sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Chị đề nghị được xin lại chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình chị.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nông Đức H; 01 xe gắn máy BKS 20AB-021.85 mầu sơn cam bạc, số khung B3UMDT206625, số máy 139FMB206625 (xe đã qua sử dụng). Hiện số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSPL ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nông Đức H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đức H khai nhận: Hồi 20 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, tại Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Tổ Công tác của Phòng C Công an tỉnh T phối hợp với Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 0,314 gam ma túy loại Heroine và 01 xe mô tô BKS 20AB-021.85. Nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ là khoảng 18 giờ ngày 27/6/2023, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 20AB-021.85 đăng ký xe của vợ Hoàng Thị H1, từ nhà đến khu vực cổng Trường Đại học C1 tìm ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo đã gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma tuý loại Heroine với giá 500.000 đồng.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Đức H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Đức H 3 đến 4 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 27/6/2023.

Phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nông Đức H;

Trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 xe gắn máy BKS 20AB-021.85 mầu sơn cam bạc, số khung B3UMDT206625, số máy 139FMB206625 (xe đã qua sử dụng) để quản lý và sử dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên toà vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Bản thân bị cáo nghiện ma tuý. Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2023, Nông Đức H điều khiển xe gắn máy BKS 20AB-021.85 đăng ký tên Hoàng Thị H1 là vợ của bị cáo, từ nhà ở đến khu vực cổng Trường Đại học C1 tìm ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma tuý loại Heroine, được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, bị cáo điều khiển xe đi về đến Km 87 + 900m đường Quốc lộ 3, đoạn thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh T phối hợp với Công an huyện P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng là 0,314 gam. Niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 873/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,314 gam.

H3 lại đối tượng giám định: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSPL ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phảo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài. Nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nông Đức H; Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

01 xe gắn máy BKS 20AB-021.85 mầu sơn cam bạc, số khung B3UMDT206625, số máy 139FMB206625 (xe đã qua sử dụng), đăng ký mang tên chị Hoàng Thị H1. Đây là phương tiện duy nhất để gia đình chị H1 dùng làm phương tiện để đi lại, chị H1 không biết bị cáo đã sử dụng để đi mua ma tuý. Do vậy, cần trả lại cho chị H1 01 xe gắn máy BKS 20AB-021.85 để quản lý và sử dụng là phù hợp và đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực cổng Trường Đại học C1. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[11] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt tù đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Đức H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Đức H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/6/2023).

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26 tháng 9 năm 2023).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,304 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nông Đức H; Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 xe gắn máy BKS 20AB-021.85 mầu sơn cam bạc, số khung B3UMDT206625, số máy 139FMB206625 (xe đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Công an huyện P).

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14,

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang